

Số: /SGDDĐT-QLCLGDCN
V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
CNTT năm học 2020 - 2021

Kon Tum, ngày tháng năm

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Sở.

Căn cứ Chỉ thị số 666/CT-BGDĐT ngày 24/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2020 - 2021 của ngành Giáo dục;

Căn cứ Công văn số 4003/BGDĐT-CNTT ngày 07/10/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2020 - 2021,

Sở Giáo dục và Đào tạo Kon Tum hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin (CNTT) năm học 2020 - 2021 như sau:

I. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Triển khai có hiệu quả Chương trình chuyển đổi số quốc gia trong ngành Giáo dục; triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử theo Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/03/2019 của Chính phủ;

2. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động giáo dục và đào tạo theo Kế hoạch 1344/KH-UBND ngày 24/5/2017 của UBND tỉnh Kon Tum triển khai Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025”.

3. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện và khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; triển khai kết nối liên thông dữ liệu, tích hợp các hệ thống thông tin vào cơ sở dữ liệu ngành.

4. Tăng cường ứng dụng CNTT trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học, thi và kiểm tra đánh giá, quản lý giáo dục, quản trị nhà trường; áp dụng dạy, học trực tuyến; phát triển kho học liệu số toàn ngành, ngân hàng câu hỏi trực tuyến dùng chung, kho bài giảng e-learning kết nối với Hệ tri thức Việt số hóa.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Ứng dụng CNTT trong các hoạt động điều hành và quản lý giáo dục

a) Tiếp tục triển khai có hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành giáo dục (tại địa chỉ csdl.moet.gov.vn) theo yêu cầu của Thông tư số 26/2019/TT-BGDĐT ngày 30/12/2019 Quy định về quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và các văn bản hướng dẫn chỉ đạo khác của Bộ; đảm bảo 100% các cơ sở giáo dục báo cáo dữ liệu đầy đủ, chính xác và đúng thời hạn theo yêu cầu của Bộ GDĐT; các phòng GDĐT xây dựng cơ sở dữ liệu về GDĐT phục vụ nhu cầu quản lý giáo dục ở địa phương, phải đáp ứng chuẩn dữ liệu, kết nối với cơ sở dữ liệu của ngành và tuân thủ các quy định của pháp luật về sở hữu dữ liệu, bảo vệ an toàn thông tin cá nhân (trường học, cơ quan quản lý giáo dục ở địa phương phải quản lý và chịu trách nhiệm về dữ liệu số hóa

trong phạm vi quản lý theo quy định).

b) Các cơ sở giáo dục đẩy mạnh triển khai phần mềm quản lý trường học, đáp ứng quy định kỹ thuật về dữ liệu của Bộ (Quyết định số 1904/QĐ-BGDĐT ngày 04/7/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT) và kết nối trao đổi được dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành giáo dục (do Bộ GDĐT quản lý); đẩy mạnh sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử (có thể dùng sổ in ra từ phần mềm, đáp ứng đúng - đủ nội dung, có xác nhận của người có thẩm quyền hoặc ký điện tử); triển khai ứng dụng CNTT kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường, tăng cường áp dụng các giải pháp trao đổi thông tin miễn phí như: tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động và website giáo dục.

c) Tăng cường triển khai dịch vụ công trực tuyến trong giáo dục, ưu tiên triển khai dịch vụ công trực tuyến về xét tuyển học sinh đầu cấp mức độ 3, mức độ 4; thực hiện thanh toán học phí không dùng tiền mặt; sử dụng có hiệu quả hệ thống quản lý hành chính điện tử i-office (Sở sẽ triển khai kết nối đến các đơn vị trực thuộc), liên thông trao đổi văn bản điện tử giữa đơn vị với sở GDĐT và các sở, ngành trong tỉnh.

d) Tăng cường ứng dụng phương thức họp trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo qua mạng và tổ chức sinh hoạt chuyên môn nói chung và sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 nói riêng (đặc biệt đối với hình thức tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, huyện); tiếp tục triển khai hiệu quả hệ thống hội nghị trực tuyến phục vụ kết nối giữa sở GDĐT với phòng GDĐT, các đơn vị trực thuộc; khai thác sử dụng hiệu quả hệ thống họp qua mạng do Bộ GDĐT cung cấp miễn phí tại địa chỉ <http://hop.moet.edu.vn>.

đ) Triển khai có hiệu quả Cổng thông tin điện tử, thư điện tử theo quy định tại Thông tư số 53/2012/TT-BGDĐT ngày 20/12/2012 của Bộ GDĐT; triển khai hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ theo Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT (địa chỉ truy cập: <http://pcgd.moet.gov.vn>).

e) Khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin của Bộ GDĐT, bao gồm:

- Cổng thông tin điện tử của Bộ (địa chỉ: <https://moet.gov.vn>);
- Cổng thông tin thi và tuyển sinh của Bộ (địa chỉ: <https://thituyensinh.vn>);
- Kho bài giảng e-learning (địa chỉ: <https://elearning.moet.edu.vn>);
- Phân hệ về giáo dục và đào tạo trên Hệ tri thức Việt số hóa (địa chỉ: giaoduc.itrithuc.vn).

2. Ứng dụng CNTT hỗ trợ đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học và kiểm tra đánh giá

a) Đẩy mạnh ứng dụng CNTT hỗ trợ đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học, thi và kiểm tra đánh giá trong tất cả các môn học; triển khai phương thức dạy học trực tuyến (tăng cường đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất, đường truyền Internet, phần mềm, học liệu và tập huấn giáo viên, học sinh áp dụng dạy học trực tuyến hiệu quả); triển khai các giải pháp ứng dụng CNTT trong kiểm tra, đánh giá (xây dựng ngân hàng câu hỏi, phần mềm khảo thí và các điều kiện triển khai).

b) Các nhà trường, giáo viên tích cực xây dựng học liệu dạy học trực tuyến, chú trọng xây dựng bài giảng e-learning, ngân hàng câu hỏi trực tuyến, tư liệu 3D, thí nghiệm ảo, phần mềm mô phỏng, sách điện tử tương tác, ... đóng góp vào kho bài giảng e-learning, ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, kho học liệu số của ngành và Hệ tri thức Việt số hóa (tại địa chỉ giaoduc.vn) theo chỉ đạo của Bộ GDĐT.

c) Tiếp tục triển khai mô hình ứng dụng CNTT trong các cơ sở giáo dục theo hướng dẫn tại văn bản số 5807/BGDĐT-CNTT ngày 21/12/2018 của Bộ GDĐT; triển khai các giải pháp giáo dục thông minh (trường học điện tử, lớp học điện tử) ở những nơi có điều kiện, đảm bảo tính hiệu quả.

d) Tăng cường vai trò của các tổ chuyên môn trong nhà trường giúp hiệu trưởng đánh giá nội dung học liệu số trước khi đưa vào sử dụng; rà soát, đánh giá, hoàn thiện các mô hình, giải pháp, phương pháp ứng dụng công nghệ thông tin đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, đặc biệt là dạy học trực tuyến đảm bảo hiệu quả, phù hợp.

e) Lựa chọn các giải pháp phần mềm dạy học trực tuyến (dạy học trực tuyến đồng bộ, dạy học trực tuyến không đồng bộ), phần mềm kho học liệu số, phần mềm thư viện số theo hướng tổng thể, đồng bộ, kết nối trao đổi dữ liệu với phần mềm quản lý trường học theo mã định danh, phục vụ có hiệu quả việc tổ chức và quản lý được các hoạt động dạy học trực tuyến.

3. Triển khai hạ tầng và thiết bị CNTT

a. Rà soát, duy trì, nâng cấp trang thiết bị CNTT đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT và dạy môn Tin học, đảm bảo kết nối cáp quang Internet tới tất cả các cơ sở giáo dục.

b. Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng.

4. Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a) Rà soát, liên tục bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và học sinh. Nội dung bồi dưỡng gắn liền với nhu cầu thực tiễn về triển khai ứng dụng CNTT trong nhà trường, bám sát một số nội dung như sau:

- Kỹ năng sử dụng CNTT quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông; nâng cao nhận thức và kỹ năng về an toàn thông tin. - Kỹ năng khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý trong nhà trường; Kỹ năng quản lý, khai thác sử dụng có hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành.

- Kỹ năng dạy - học trực tuyến: Kỹ năng xây dựng học liệu, khai thác các nguồn học liệu, kỹ năng tìm kiếm thông tin trên Internet;

- Kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm soạn bài giảng e-learning, câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học trên lớp học;

- Kỹ năng tham gia các hoạt động dạy học trực tuyến đối với học sinh.

b) Đẩy mạnh ứng dụng CNTT tập huấn giáo viên qua mạng theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 về việc Quy định ứng dụng CNTT trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng Internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục; báo cáo kịp thời kết quả tập huấn giáo viên về Hệ thống thông tin quản lý quá trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên (TEMIS) theo hướng dẫn của Bộ.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách CNTT:
 - a. Đối với phòng GDĐT: Phân công lãnh đạo Phòng phụ trách và chuyên viên làm đầu mối theo dõi, triển khai nhiệm vụ CNTT.
 - b. Đối với cơ sở giáo dục: Phân công một lãnh đạo nhà trường phụ trách và viên chức CNTT làm đầu mối triển khai nhiệm vụ CNTT.
2. Các cơ quan, đơn vị chủ trì quản lý hệ thống thông tin phải rà soát và hoàn thiện quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT; phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống (phân công các phòng/bộ phận chuyên môn chịu trách nhiệm rà soát, đối chiếu và chuẩn hóa đảm bảo tính chính xác của các dữ liệu thành phần trên cơ sở dữ liệu ngành); triển khai ứng dụng CNTT phải đi đôi với việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; có các hình thức khen thưởng đơn vị, cá nhân làm tốt; có các biện pháp, chế tài đối với các đơn vị chưa hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.
3. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT trong các hoạt động GDĐT và các kết quả ứng dụng CNTT đã đạt được.
4. Tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ công nghệ thông tin (quy định tại Quyết định số 80/2014/QĐ- TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ các nội dung, chỉ tiêu tối thiểu cần đạt được của hướng dẫn này, Sở GDĐT yêu cầu các phòng giáo dục và đào tạo, các đơn vị trực thuộc nghiêm túc thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Các phòng GDĐT và các đơn vị trực thuộc nghiêm túc triển khai nhiệm vụ CNTT năm học 2020-2021.
2. Tổ chức sơ kết đánh giá tình hình ứng dụng CNTT giữa năm học và gửi về Sở GDĐT (qua Phòng QLCLGDCN) để tổng hợp trước ngày 15/01/2021.
3. Tổ chức đánh giá, tổng kết triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT năm học 2020-2021 và gửi Sở GDĐT (Phòng QLCLGDCN) để tổng hợp trước ngày 05/6/2021.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị cần báo cáo kịp thời về Sở GDĐT (qua phòng KTQLCLGDCNTT) để hỗ trợ, hướng dẫn triển khai (điện thoại: 02603.914326, email: Phongktd.sokontum@moet.edu.vn)/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục CNTT (để b/c);
- UBND tỉnh (để b/c);
- Giám đốc (để theo dõi);
- Các PGĐ (để biết, chỉ đạo);
- Công TTĐT Sở GDĐT;
- Lưu: VT, QLCLGDCN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Trọng Thắng